

Số: 186/QĐ-THĐL

Đăng Lâm, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai tình hình quản lý sử dụng tài sản năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐĂNG LÂM

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của kế toán nhà trường, các đoàn thể trong nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thực tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024 (các biểu công khai kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, bộ phận kế toán tài chính và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu :VT

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thúy Hải

Bộ, tỉnh: Thành phố Hải Phòng
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND quận Hải An
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Đằng Lâm
Mã đơn vị: 1074258
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUẾ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2024

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuế (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuế	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm						30.600						
4	Tài sản cố định khác						30.600						
	Ti vi 55 inch	Chiếc	1				12.600						
	Ti vi 65 inch	Chiếc	1				18.000						
II	Tài sản giao mới						1.479.432						
1	Đất khuôn viên						1.479.432						
	Đất thuộc trụ sở làm việc	Khuôn viên	1				1.479.432						
	Tổng cộng						1.510.032						

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)

Dương Minh Nguyệt

Ngày 31 tháng 12 năm 2024.
Thị trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)

Phạm Thị Thủy Hải



Bộ, tỉnh: Thành phố Hải Phòng
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND quận Hải An
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Đằng Lâm
Mã đơn vị: 1074258
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Năm 2024

STT	TÀI SẢN	TỔNG CỘNG		HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG							Sử dụng khác
		SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng hỗn hợp	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
1	Trường Tiểu học Đằng Lâm - Mã QHNS: 1074258	93	1								
	1 - Đất khuôn viên	1	1		1						
	2 - Nhà										
	3 - Xe ô tô										
	4 - Tài sản cố định khác	92			92						
	Tổng cộng	93	1								

Quận Hải An, ngày 31 tháng 12 năm 2024.
Thủ trưởng đơn vị
TRƯỜNG TIỂU HỌC (Ký, họ tên và đóng dấu)
ĐĂNG LÂM
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HẢI PHÒNG

Phạm Thị Thúy Hải

Bộ, tỉnh: Thành phố Hải Phòng
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND quận Hải An
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Đằng Lâm
Mã đơn vị: 1074258
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2024

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²; Nguyên giá là: Nghìn đồng.

STT	TÀI SẢN	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG/MUA SẴM			TIẾP NHẬN			THUÊ		
		Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trường Tiểu học Đằng Lâm - Mã QHNS: 1074258	2		30.600	1	1	1.479.432			
	1 - Đất khuôn viên				1	1	1.479.432			
	2 - Nhà									
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	2		30.600						
	Tổng cộng	2		30.600	1	1	1.479.432			

Người lập báo cáo
(Ký và ghi rõ họ tên)

Dương Minh Nguyệt

Quận Hải An, ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Phạm Thị Thúy Hải

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP

Năm 2024

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất					Công khai về nhà										Ghi chú						
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo số kê toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)					Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo số kê toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))											
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp							Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp										
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							
																		Sử dụng khác					
1	Đất thuộc trụ sở làm việc tại Lực Hành	1	1.479.432		1																		
	Tổng cộng:	1	1.479.432		1																		

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Dương Minh Nguyệt

Dương Minh Nguyệt

Ngày: 31 tháng 12 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Phạm Thị Thúy Hải

Bộ, tỉnh: Thành phố Hải Phòng
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND quận Hải An
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Đằng Lâm
Mã đơn vị: 1074258
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2024

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn sách	Nguồn ngân sách								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Tài sản cố định khác		92	4.993.279	4.723.733	269.546	3.056.651							
	Năm 2006		1	13.200	13.200									
1	Bàn họp	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	13.200	13.200									
	Năm 2014		3	74.434	51.957	22.476								
1	Máy chiếu	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	15.107	15.107									
2	Máy vi tính xách tay	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	22.476			22.476							
3	Tủ sấy bát	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	36.850	36.850									
	Năm 2015		14	182.606	182.606									
1	Tủ đựng tài liệu	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	6.000	6.000									
2	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	9.650	9.650									
3	Ghế ngồi làm việc	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	6.000	6.000									
4	Bộ ti vi và CPU	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	16.440	16.440									
5	Bộ ti vi và CPU	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	16.440	16.440									
6	Bộ ti vi và CPU	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	16.440	16.440									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngین đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguyên sách	Ngین khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
7	Bộ ti vi và CPU	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	16.440	16.440									
8	Bộ ti vi và CPU	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	16.440	16.440									
9	Bộ ti vi và CPU	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	16.440	16.440									
10	Bộ ti vi và CPU	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	16.440	16.440									
11	Bộ ti vi và CPU	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	16.440	16.440									
12	Bộ bàn ghế họp	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	7.000	7.000									
13	Bàn làm việc	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	6.000	6.000									
14	Bộ ti vi và CPU	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	16.440	16.440									
	Năm 2016		15	279.450	279.450									
1	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	18.200	18.200									
2	Tủ đựng tài liệu	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	11.000	11.000									
3	Ti vi	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	19.950	19.950									
4	Ti vi	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	19.950	19.950									
5	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	18.200	18.200									
6	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	18.200	18.200									
7	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	18.200	18.200									
8	Bàn chậu rửa inox	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	18.000	18.000									
9	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đăng Lâm	1	18.200	18.200									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguyên sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
10	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	18.200	18.200									
11	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	18.200	18.200									
12	Máy camera thu hình vật thể	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	19.000	19.000									
13	Đàn	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	19.950	19.950									
14	Âm thanh, loa máy	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	26.000	26.000									
15	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	18.200	18.200									
	Năm 2017		14	313.200	313.200		6.450							
1	Tivi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	15.600	15.600									
2	Tủ cơm gas	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	25.800	25.800		6.450							
3	Tivi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	24.000	24.000									
4	Tivi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	15.600	15.600									
5	Tivi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	24.000	24.000									
6	Tivi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	24.250	24.250									
7	Tivi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	15.600	15.600									
8	Tivi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	24.000	24.000									
9	Tivi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	24.250	24.250									
10	Máy in	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	7.000	7.000									
11	Hệ thống âm thanh ngoài trời	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	88.500	88.500									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)						Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguyên sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
12	CPU	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	4.500	4.500										
13	CPU	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	4.500	4.500										
14	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	15.600	15.600										
	Năm 2018		11	227.400	227.400		25.455								
1	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	21.000	21.000										
2	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	21.000	21.000										
3	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	21.000	21.000										
4	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	21.000	21.000										
5	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	14.200	14.200										
6	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	19.000	19.000										
7	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	19.000	19.000										
8	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	14.200	14.200										
9	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	14.200	14.200										
10	Cánh gà sân khấu	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	48.600	48.600		23.085								
11	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	14.200	14.200		355								
	Năm 2019		10	139.285	139.285		39.789								
1	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	17.600	17.600										
2	Máy xay thịt	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	12.000	12.000		4.500								

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
3	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	19.500	19.500		7.313							
4	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	19.500	19.500		7.313							
5	Máy điều hòa không khí	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	19.500	19.500		7.313							
6	Mái sau sân khấu	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	11.088	11.088		4.712							
7	CPU	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	9.885	9.885									
8	CPU	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	9.885	9.885									
9	Biển cổng trường	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	10.164	10.164		4.320							
10	Mái trước sân khấu	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	10.164	10.164		4.320							
	Năm 2020		3	38.000	38.000									
1	Loa kéo	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	11.500	11.500									
2	Máy in	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	7.000	7.000									
3	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	19.500	19.500									
	Năm 2021		7	79.100	79.100		14.620							
1	Máy vi tính để bàn	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	11.300	11.300		2.089							
2	Máy vi tính để bàn	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	11.300	11.300		2.089							
3	Máy vi tính để bàn	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	11.300	11.300		2.089							
4	Máy vi tính để bàn	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	11.300	11.300		2.089							
5	Máy vi tính để bàn	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	11.300	11.300		2.089							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguyên sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
6	Máy vi tính để bàn	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	11.300	11.300		2.089								
7	Máy vi tính để bàn	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	11.300	11.300		2.089								
	Năm 2022		7	183.020		183.020	97.958								
1	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	17.820		17.820	7.128								
2	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	4	55.200		55.200	22.080								
3	Tủ com gas	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	55.000		55.000	34.375								
4	Tủ com gas	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	55.000		55.000	34.375								
	Năm 2023		5	3.432.985	3.386.935	46.050	2.847.899								
1	Màn hình P2.5 fullcolour phòng Hội trường	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	98.588	98.588		73.941								
2	Sửa chữa dây nhà lớp học 1 tầng và các hạng mục phụ trợ	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	3.288.347	3.288.347		2.744.678								
3	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	15.550		15.550	9.330		x						
4	Ti vi	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	19.500		19.500	11.700								
5	Trống trường	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	11.000		11.000	8.250								
	Năm 2024		2	30.600	12.600	18.000	24.480								
1	Ti vi 55 inch	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	12.600	12.600		10.080								
2	Ti vi 65 inch	Trường Tiểu học Đằng Lâm	1	18.000		18.000	14.400								
	Tổng cộng		92	4.993.279	4.723.733	269.546	3.056.651								

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)



Dương Minh Nguyệt

Ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)





Phạm Thị Thủy Hải

